

DOANH NGHIỆP VƯỢT LÊN TRONG TRẠNG THÁI BÌNH THƯỜNG MỚI

✎ PGS., TS. Nguyễn Thanh Phương *

Đại dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona (Covid-19) bùng phát và lan rộng trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế, xã hội của các quốc gia. Năm 2020, cả thế giới trong đó có Việt Nam đã trải qua giai đoạn vô cùng khó khăn do đại dịch Covid-19. Nhiều ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh bị suy giảm mạnh mẽ, ảnh hưởng sâu sắc đến sức khỏe doanh nghiệp và đời sống người dân. Trước những thách thức của đại dịch Covid-19, Chính phủ Việt Nam đã quyết liệt nhằm đạt được mục tiêu kép, vừa kiểm soát tốt dịch bệnh, vừa bảo đảm tăng trưởng kinh tế với các chính sách kịp thời hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp. Hàng loạt chủ trương, chính sách được ban hành kịp thời góp phần bảo đảm an sinh xã hội, tạo niềm tin vững chắc cho người dân, hỗ trợ trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, giảm bớt sự ảnh hưởng của việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Trong bối cảnh bình thường mới, cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam đã nhanh chóng chuyển hướng đi mới, nỗ lực bứt phá để duy trì và phát triển sản xuất. Tuy nhiên, bên cạnh những doanh nghiệp đã thể hiện năng lực của mình, có rất nhiều

doanh nghiệp không thể vượt qua cú sốc của đại dịch, dẫn đến tạm ngừng kinh doanh hoặc phá sản. Để thấy rõ hơn tổng thể sức khỏe của doanh nghiệp trong trạng thái bình thường mới - vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế, bài viết sơ lược tình hình dịch Covid-19 và hoạt động của doanh nghiệp, làm rõ sự vượt lên của các doanh nghiệp Việt Nam trong đại dịch Covid-19 cũng như sự hỗ trợ của Chính phủ và đề xuất giải pháp cho doanh nghiệp để tiếp tục vượt lên trong trạng thái bình thường mới trong những tháng cuối năm 2021.

1. Dịch Covid-19 và tác động đến hoạt động doanh nghiệp

Khởi nguồn từ Vũ Hán (Trung Quốc) vào cuối năm 2019, đến nay, đại dịch Covid-19 đã bùng phát ở 215 quốc gia. Theo thống kê, đến ngày 30/7/2021, trên toàn thế giới có 197.527.098 người nhiễm, trong đó 178.649.771 người khỏi bệnh; 4.218.245 người tử vong. Mỹ tiếp tục là quốc gia chịu ảnh hưởng nghiêm trọng nhất bởi dịch bệnh với 35.567.275 người nhiễm, 628.432 người tử vong. Riêng Việt Nam, dịch Covid-19 tiếp tục được kiểm soát nhưng cục bộ tại một số địa phương như TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương đang diễn biến phức tạp, khó dự báo và một số tỉnh có nguy cơ cao có

thể bùng phát trở lại. Tính đến ngày 30/7/2021, Việt Nam có 137.062 người nhiễm, trong đó có 35.484 người đã được công bố khỏi bệnh.

Trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Chính phủ mỗi nước đã có các biện pháp cụ thể để kiểm soát dịch bệnh. Ở Việt Nam, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19, trong đó yêu cầu thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội toàn quốc. Điều này đã tác động rất lớn đến toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhiều doanh nghiệp bị đình trệ sản xuất do gián đoạn chuỗi cung ứng (đầu vào và lao động) và lưu chuyển thương mại cũng như tổng cầu suy giảm. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới và số lượng doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh 4 tháng đầu năm 2020 giảm so với cùng kỳ năm 2019. (Bảng 1 và Bảng 2).

Trong 4 tháng đầu năm 2020, cả nước có 37.595 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 13,2% về số doanh nghiệp và giảm 17,9% về vốn đăng ký; số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn lên tới 22.696 doanh nghiệp, tăng 33,6%, trong đó ngành dịch vụ có số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh lớn nhất với tỷ lệ 34,2%.

* Học viện Ngân hàng

Bảng 1: Doanh nghiệp đăng ký thành lập mới

4 tháng đầu năm 2020			4 tháng đầu năm 2020 so với cùng kỳ năm 2019 (%)		
Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới	Vốn đăng ký (Tỷ đồng)	Số lao động (Người)	Số doanh nghiệp	Vốn đăng ký	Số lao động
37.595	445.223	315.721	86,8	82,1	70,3

Nguồn: Tổng cục Thống kê - Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng năm 2020

Bảng 2: Doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn

	Doanh nghiệp		
	4 tháng đầu năm 2019	4 tháng đầu năm 2020	4 tháng đầu năm 2020 so với cùng kỳ năm 2019 (%)
Tổng số	16.984	22.696	133,6
Nông, lâm nghiệp và thủy sản	256	320	125,0
Công nghiệp và Xây dựng	4.713	6.247	132,5
Dịch vụ	12.015	16.129	134,2

Nguồn: Tổng cục Thống kê - Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2020

Bảng 3: Doanh nghiệp quay trở lại hoạt động

	Doanh nghiệp		
	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2020 so với năm 2019 (%)
Tổng số	39.421	44.096	111,9
Nông, lâm nghiệp và thủy sản	714	777	108,8
Công nghiệp và Xây dựng	11.429	12.629	110,5
Dịch vụ	27.278	30.690	112,5

Nguồn: Tổng cục Thống kê - Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2020

Cùng với sự sụt giảm về số lượng doanh nghiệp mới và tăng lên của doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ giảm mạnh. Cụ thể: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 4 tháng đầu năm 2020 giảm 10,5% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp chỉ tăng 1,8%, mức tăng thấp nhất trong nhiều năm qua. Hoạt động mua sắm hàng hóa, chi tiêu của người tiêu dùng giảm mạnh, nhiều cơ sở lưu trú, ăn uống, lễ hành phải tạm đóng cửa. 4 tháng đầu năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ giảm 4,3% (riêng tháng 4/2020 giảm 26%).

Trước tác động đó của đại dịch Covid-19 đối với doanh nghiệp và xã hội, cũng như tình hình

kiểm soát dịch bệnh đã tốt hơn, bắt đầu từ tháng 5/2020, Việt Nam chuyển sang trạng thái bình thường mới - vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế. Với hàng loạt các chính sách được ban hành kết hợp với sự nỗ lực của doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội và hoạt động của doanh nghiệp có nhiều cải thiện đáng kể. Số lượng doanh nghiệp quay trở lại hoạt động tăng 11,9% so với năm 2019. (Bảng 3)

Với sự phục hồi của doanh nghiệp, nền kinh tế Việt Nam có nhiều khởi sắc so với giai đoạn giãn cách xã hội. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2020 tăng 2,91% (quý I tăng 3,68%; quý II tăng 0,39%; quý III tăng 2,69%; quý IV tăng 4,48%). Đây tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011 -

2020 nhưng Việt Nam vẫn thuộc nhóm tăng trưởng cao nhất thế giới năm 2020. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, đạt được tăng trưởng như vậy cũng là thành công lớn của Việt Nam.

Năm 2021, mặc dù dịch Covid-19 bùng phát tại một số địa phương trên cả nước từ cuối tháng 4 và diễn biến rất phức tạp, nhưng kinh tế 6 tháng đầu năm 2021 vẫn tăng trưởng khá. GDP 6 tháng đầu năm 2021 đạt kết quả đáng khích lệ với mức tăng 5,64%, cao hơn tốc độ tăng 1,82% của 6 tháng đầu năm 2020. Trong đó, khu vực doanh nghiệp vẫn ghi nhận sự gia tăng về số lượng và vốn của doanh nghiệp đăng ký thành lập mới. Doanh nghiệp đăng ký thành lập mới trong 6 tháng đầu năm 2021 đạt 67,1 nghìn doanh nghiệp, tăng 8,1% và tăng 34,3% so với cùng kỳ năm 2020 về vốn đăng ký. Tổng số doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động đạt 93,2 nghìn doanh nghiệp, tăng 6,9% so với cùng kỳ năm 2020 (trong đó, số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động đạt 26,1 nghìn doanh nghiệp, tăng 3,9%). Một số địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề từ đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ tư nhưng vẫn có sự gia tăng số lượng doanh nghiệp thành lập mới so với cùng kỳ năm 2020 như Bắc Giang tăng 11,82%, TP. Hồ Chí Minh tăng 5,34%, Bắc Ninh tăng 1,06%.

2. Doanh nghiệp vươn lên trong trạng thái bình thường mới

Năm 2020, các doanh nghiệp

trên thế giới, trong đó có doanh nghiệp Việt Nam đã trải qua giai đoạn rất khó khăn. Với hơn 90% doanh nghiệp ở Việt Nam có quy mô vừa, nhỏ và siêu nhỏ, khả năng chịu đựng tác động bởi dịch Covid-19 của các doanh nghiệp lại càng khó khăn hơn. Tuy nhiên, trong năm 2020, đã có nhiều doanh nghiệp vượt qua được sóng gió, tận dụng được cơ hội của dịch bệnh, tìm được các biện pháp thích nghi với hoàn cảnh để duy trì và phát triển.

Đạt mức lợi nhuận trên 10.000 tỷ đồng là nỗ lực rất lớn của doanh nghiệp trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, điển hình là Công ty cổ phần (CTCP) Vinhomes - thuộc Tập đoàn Vingroup (mã chứng khoán: VHM), Ngân hàng Thương mại cổ phần (NHTMCP) Ngoại thương Việt Nam - Vietcombank (mã chứng khoán: VCB), NHTMCP Công thương Việt Nam - VietinBank (mã chứng khoán: CTG), Tập đoàn Hòa Phát (mã chứng khoán: HPG) và NHTMCP Kỹ thương Việt Nam - Techcombank (mã chứng khoán: TCB). Trong đó, VHM có lợi nhuận tăng lớn, doanh thu của VHM tăng gấp đôi so với cùng kỳ năm 2019 do bàn giao các sản phẩm tại các dự án Vinhomes Ocean Park, Vinhomes Grand Park, Vinhomes Smart City và Vinhomes Symphony. (Bảng 4)

Bên cạnh đó, trong năm 2020, một số NHTMCP cũng duy trì ổn định và đạt được kết quả tích cực như NHTMCP Quân Đội (MB), NHTMCP Á Châu (ACB), NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank), NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Bảng 4: Doanh nghiệp đạt lợi nhuận năm 2020 trên 10.000 tỷ VND

Công ty	VHM		VCB		CTG		HPG		TCB	
	2019	2020	2019	2020	2019	2020	2019	2020	2019	2020
Lợi nhuận sau thuế (tỷ VND)	21.747	28.767	18.510	18.446	9.476	13.740	10.503	16.213	10.226	12.582
Lợi nhuận/1 cổ phiếu (VND)	6.502	8.463	4.990	4.974	2.544	3.690	2.747	4.893	2.921	3.589

Nguồn: Cafef.vn và báo cáo tài chính của các công ty

(BIDV), NHTMCP Phát triển Nhà TP. Hồ Chí Minh (HDB), NHTMCP Quốc tế (VIB), NHTMCP Sài Gòn Thương Tín (STB)... (Đồ thị 1)

Đạt được kết quả đó là do một số nguyên nhân: Một số ngân hàng tăng đầu tư trái phiếu và có dư nợ trái phiếu doanh nghiệp tăng mạnh giúp biên lãi ròng (NIM) của ngân hàng tăng lên; nhiều ngân hàng thực hiện chiến lược cắt giảm chi phí, duy trì chi phí thấp thông qua giảm khoản chi lương và phụ cấp cho nhân viên như VPBank (-8%), ACB (-8%), NHTMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) (-10%)..., một số ngân hàng như Techcombank, VPBank, HDBank, VIB... đẩy mạnh được nguồn thu từ dịch vụ.

Bên cạnh nhóm ngành Ngân hàng, ngành Công nghệ thông tin cũng có kết quả tương đối tích cực với lợi nhuận năm 2020 tăng 10,6%, đứng đầu là Tập đoàn FPT (tăng gần 29%) nhờ đẩy mạnh cung cấp giải pháp công nghệ và chuyển đổi số. (Bảng 5)

Ngoài ra, năm 2020, nhiều doanh nghiệp đạt lợi nhuận trên 1.000 tỷ đồng như CTCP Chứng khoán SSI, CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG (SIP), CTCP Cao su Phước Hòa (PHR), CTCP

ThaiHoldings (THD), CTCP Phát triển bất động sản Phát Đạt (PDR), CTCP Tập đoàn Dabaco (DBC), CTCP Bia Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco), CTCP Đầu tư Thế giới Di động (MWG), Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (GVR), CTCP Công trình Viettel (CTR)...

Theo khảo sát của Viện Công nghệ Tài chính (UEH) đối với hơn 500 doanh nghiệp, để ứng phó với các tác động tiêu cực của dịch Covid-19, 23% doanh nghiệp Việt Nam đã lựa chọn việc giảm giờ làm, 20% doanh nghiệp chọn giảm lương, 15% doanh nghiệp chọn sa thải lao động, 26% doanh nghiệp chọn cho nhân viên nghỉ phép, chỉ 8% doanh nghiệp lựa chọn tuyển dụng thêm lao động mới. Đặc biệt, khoảng 47% doanh nghiệp tăng cường sử dụng các nền tảng số và 7% doanh nghiệp sẵn sàng đầu tư vào các giải pháp số. Thêm nữa, phần lớn các doanh nghiệp sử dụng nền tảng số cho việc gia tăng doanh thu, linh hoạt các phương thức thanh toán, marketing, quản trị và dịch vụ giao hàng.

Đối với nhóm doanh nghiệp phi tài chính, đặc biệt là doanh nghiệp du lịch, dịch vụ, bất động sản và dầu khí, năm 2020, lợi nhuận sau thuế của khối phi tài

chính giảm hơn 22%, trong đó 8/16 ngành phi tài chính giảm mạnh lợi nhuận (Hình 1). Bất động sản đóng góp 26,5% lợi nhuận khối phi tài chính trong năm 2020, nhưng lợi nhuận giảm (Minh Sơn, 2020). Với nhóm ngành thực phẩm và đồ uống, lợi nhuận giảm 7,4%, chủ yếu do CTCP Tập đoàn Masan hợp nhất khoản lỗ từ CTCP Dịch vụ thương mại tổng hợp VinCommerce. Bên cạnh đó, kết quả kinh doanh của nhiều doanh nghiệp thủy sản, dầu khí, dịch vụ chịu tác động rõ nét của dịch bệnh. Lợi nhuận của các doanh nghiệp ngành này giảm mạnh như CTCP Vĩnh Hoàn (mã chứng khoán: VHC), Tổng công ty Khí Việt Nam - PV GAS (mã chứng khoán: GAS), Tổng công ty Khoan và Dịch vụ Dầu khí - PVD drilling (mã chứng khoán:

PVD), Tổng CTCP Vận tải Dầu khí - PV Trans (mã chứng khoán: PVT), CTCP Tập đoàn An Phát Holdings (mã chứng khoán: APH), CTCP Nhựa An Phát Xanh (mã chứng khoán: AAA).

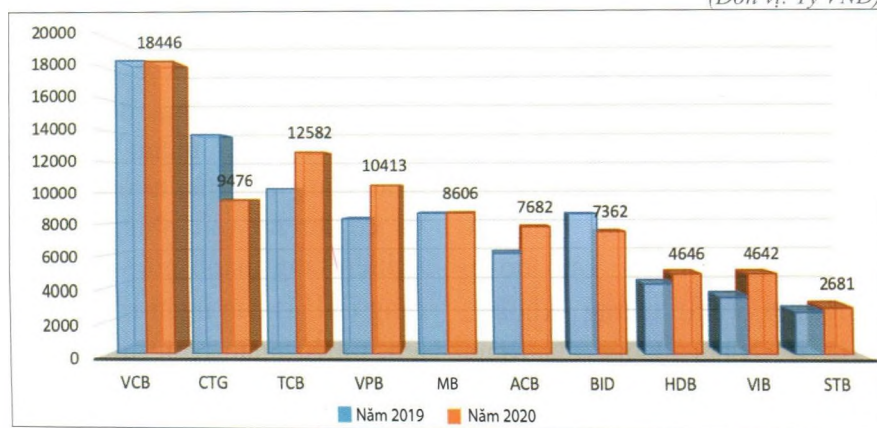
3. Tiếp sức để doanh nghiệp vươn lên trong đại dịch Covid-19

Trước tác động của đại dịch Covid-19 lên nền kinh tế, Chính

phủ đã nhanh chóng chỉ đạo, đưa ra các chính sách tiền tệ, tài khóa, an sinh xã hội nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và người dân vượt qua giai đoạn khó khăn nhất của dịch bệnh Covid-19 như: Gói chính sách tiền tệ - tín dụng nhằm cơ cấu lại, giãn, hoãn nợ và xem xét giảm lãi đối với tổng dư nợ chịu ảnh hưởng; gói cho vay mới với tổng hạn mức

Đồ thị 1: Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của ngân hàng

(Đơn vị: Tỷ VND)

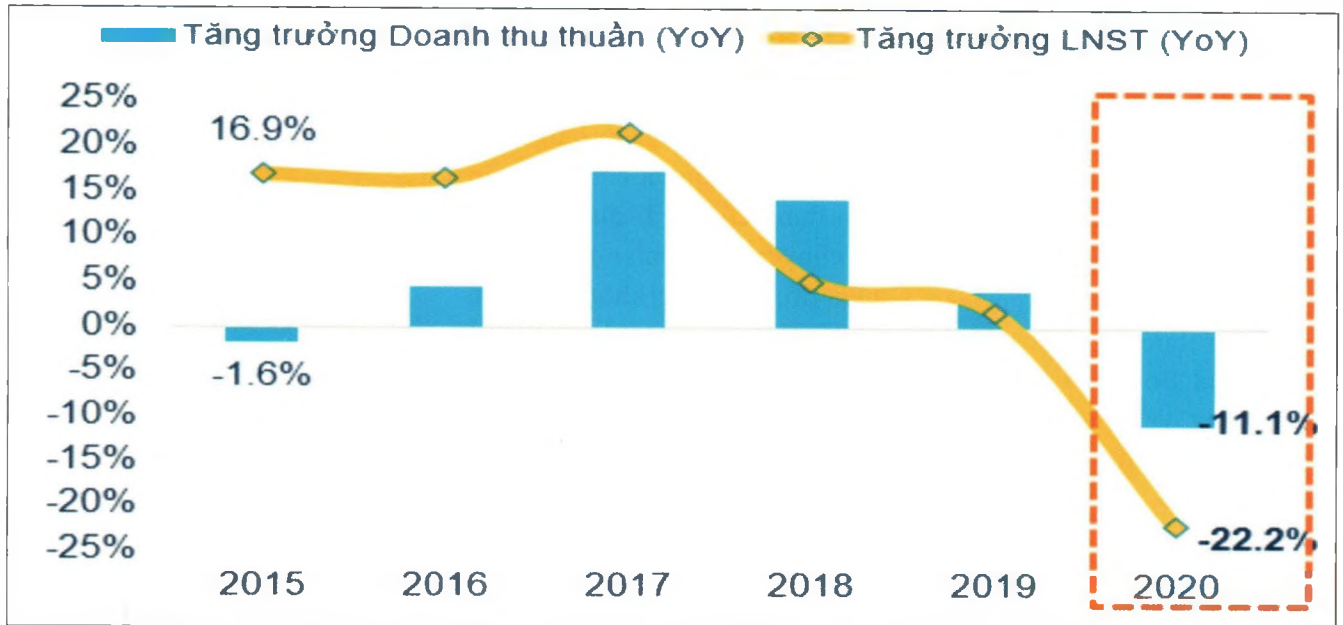


Bảng 5: Kết quả kinh doanh của một số doanh nghiệp công nghệ

TT	Tên doanh nghiệp	Năm	Lợi nhuận sau thuế (VND)	ROE	ROA
1	CTCP FPT (FPT)	2018	3.233.997.141.045	21,89%	10,87%
		2019	3.911.712.166.873	23,29%	11,71%
		2020	4.422.404.637.102	23,78%	10,59%
2	CTCP Truyền thông số 1 (ONE)	2018	5.929.764.084	6,10%	1,66%
		2019	4.069.635.041	4,23%	1,36%
		2020	6.171.677.639	6,36%	1,27%
3	CTCP Công nghệ viễn thông Sài Gòn (SGT)	2018	117.956.208.950	15,68%	6,06%
		2019	11.197.233.608	1,46%	0,54%
		2020	12.699.160.875	1,48%	0,50%
4	CTCP Dịch vụ kỹ thuật Viễn Thông (TST)	2018	2.625.251.989	2,46%	0,97%
		2019	782.327.905	0,74%	0,26%
		2020	1.153.911.662	1,07%	0,41%
5	CTCP Dịch vụ trực tuyến FPT (FOC)	2018	252.383.762.860	30,48%	22,89%
		2019	256.066.891.660	35,89%	25,03%
		2020	204.395.968.465	24,94%	18,09%
6	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghệ Điện tử Viễn thông (ELC)	2018	8.982.712.517	1,13%	0,85%
		2019	30.711.481.935	3,73%	2,17%
		2020	31.357.848.033	3,75%	2,09%

Nguồn: Cafef.vn

Hình 1:



Nguồn: FiinGroup

cam kết khoảng 300.000 tỷ đồng với lãi suất ưu đãi hơn tín dụng thông thường từ 1% - 2,5%/năm; gói tài khóa (giãn, hoãn thuế và tiền thuê đất, giảm một số thuế và phí) với tổng giá trị 180.000 tỷ đồng; gói an sinh xã hội 62.000 tỷ đồng cho hơn 20 triệu lao động và đối tượng yếu thế; gói 26.000 tỷ đồng hỗ trợ người lao động và doanh nghiệp sử dụng lao động gặp khó khăn do Covid-19.

Kể từ khi dịch Covid-19 bùng phát đến nay, ngành Ngân hàng đã triển khai nhiều biện pháp đồng bộ, quyết liệt để hỗ trợ khách hàng bị thiệt hại bởi dịch Covid-19. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và các tổ chức tín dụng (TCTD) đã ban hành kịp thời, triển khai quyết liệt, đồng bộ giải pháp, chính sách để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp vượt qua khó khăn do dịch bệnh. Đặc biệt, NHNN đã ban hành Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/03/2020 và

Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 02/04/2021 (sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2020/TT-NHNN) quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19. Chỉ tính riêng khoản nợ đã được các TCTD thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ, miễn, giảm, hạ lãi suất cho vay khoảng gần 800 nghìn khách hàng với dư nợ gần 2 triệu tỷ đồng.

Bên cạnh việc miễn, giảm lãi suất, NHNN cũng đã và đang chỉ đạo các TCTD triển khai giảm các loại phí thanh toán, chuyển tiền, dịch vụ tiền tệ, tín dụng khác cho doanh nghiệp.

Hiện nay, NHNN đang tiếp tục xây dựng các giải pháp để tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi dịch

Covid-19.

Đề xuất một số giải pháp

Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ở trên thế giới và tại Việt Nam, đợt dịch Covid-19 lần thứ 3 bùng phát vào đầu năm 2021, tiếp nối là đợt dịch lần thứ 4 bắt đầu từ dịp 30/4/2021 với biến chủng Delta, đặc biệt từ tháng 7/2021 đã khiến cho những mảng màu xám loang nhanh trong bức tranh toàn cảnh doanh nghiệp Việt Nam, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế. Vì vậy, những tháng cuối năm 2021, Việt Nam sẽ phải tiếp tục đối mặt với rất nhiều khó khăn, việc thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” là thách thức lớn, do đó, Chính phủ và các doanh nghiệp cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để đạt mục tiêu vừa phát triển kinh tế, vừa phòng, chống dịch để giúp doanh nghiệp có thể đứng vững và không ngừng vươn lên trong bối cảnh bình thường mới.

Đối với Chính phủ

Thứ nhất, tiếp tục nhanh chóng khoanh vùng, phong tỏa và cách ly trong phạm vi vùng dịch, xét nghiệm trên diện rộng để hạn chế sự lây lan của dịch bệnh và đảm bảo phát triển kinh tế. Chính phủ cần tiếp tục tuyên truyền và thực hiện các biện pháp phòng, chống sự lây lan của vi-rút như vận động người dân thực hiện tốt nguyên tắc 5K của Bộ Y tế, đẩy mạnh tiêm chủng và ứng dụng công nghệ trong quản lý dịch bệnh. Bên cạnh đó, Chính phủ cần nghiên cứu lộ trình và triển khai “hộ chiếu vắc-xin Covid-19” trên tinh thần vừa đảm bảo an toàn và thu hút được khách du lịch quốc tế.

Thứ hai, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch đề ra, gắn trách nhiệm giải ngân đầu tư công cho người đứng đầu nhằm kích thích tổng cầu trong ngắn hạn và tạo động lực cho tăng trưởng trong dài hạn.

Thứ ba, tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ người dân và doanh nghiệp (miễn, giảm thuế, giãn nộp bảo hiểm xã hội...) gặp khó khăn do dịch Covid-19 trong năm 2021 và tiếp tục thực hiện ổn định kinh tế vĩ mô. Ngày 01/7/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 68/NQ-CP về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, việc hỗ trợ cần thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng đối tượng và minh bạch. Bên cạnh đó, Chính phủ cần thận trọng hơn với chính sách tiền tệ nới lỏng, bởi chính sách lãi suất thấp và

khuyến khích tăng trưởng tín dụng có thể dẫn đến hoạt động đầu cơ quá mức. Dòng tiền lãi suất thấp có thể không đi vào sản xuất mà chuyển sang kênh tiêu dùng hàng nhập khẩu (ô tô), đầu tư chứng khoán và bất động sản (tín dụng có thể đi đường vòng để chuyển vào kênh tài sản này). Qua đó, tác động không tốt đến chính sách kiểm soát lạm phát và sự ổn định kinh tế vĩ mô.

Thứ tư, đẩy nhanh tiến độ và hiệu quả của chuyển đổi số trong cung cấp dịch vụ công, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân.

Đối với doanh nghiệp

Thứ nhất, đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số. Trong bối cảnh dịch Covid-19, thói quen mua sắm, tiêu dùng sản phẩm, thanh toán có nhiều thay đổi nên doanh nghiệp cần thay đổi từ cách sản xuất, cung ứng sản phẩm, thanh toán sản phẩm... trên nền tảng công nghệ số.

Thứ hai, các doanh nghiệp sản xuất cần đầu tư cho chuỗi sản xuất từ bao tiêu vùng nguyên liệu, hạ tầng xử lý sau thu hoạch quy mô lớn, kiểm soát hao hụt - chất lượng chặt chẽ và xây dựng kênh bán hàng phù hợp... Các

doanh nghiệp cần liên kết với nhau trong một chuỗi, cung ứng lẫn nhau, sử dụng nguồn nguyên liệu của nhau hoặc san sẻ nguyên vật liệu cho nhau, cùng tạo ra một chuỗi giá trị. Qua đó, giúp doanh nghiệp tồn tại cũng như phát triển bền vững trong bối cảnh xuất nhập khẩu gặp nhiều khó khăn do dịch Covid-19.

Thứ ba, doanh nghiệp cần tái cơ cấu sản xuất, trong đó tìm kiếm thị trường mới ở khu vực Trung Đông, châu Phi; đa dạng hóa nguồn nhập khẩu các nguyên vật liệu, không lệ thuộc vào Trung Quốc mà có thể tìm kiếm từ các thị trường như Ấn Độ, Bangladesh...

Thứ tư, doanh nghiệp cần tăng cường giám sát quy trình kiểm soát nội bộ, tăng tính minh bạch, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiết giảm chi phí và quản trị dòng tiền hiệu quả.

Các đề xuất giải pháp trên vừa là ứng phó cấp bách, vừa mang tính lâu dài, nhằm giúp nền kinh tế sớm vượt qua khó khăn, giúp doanh nghiệp Việt Nam có thể đứng vững và cạnh tranh trên trường quốc tế. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Phạm Thế Anh, Tăng trưởng GDP nhờ đầu tư công và FDI, vậy tiền đã chảy đi đâu. (<https://vietnamfinance.vn>).
2. Minh An, Top 5 doanh nghiệp lãi nghìn tỷ (laodong.com.vn).
3. Nguyễn Khắc Quốc Bảo, Nền tảng số - Cách thức để các doanh nghiệp Việt Nam thích ứng và phục hồi sau đại dịch Covid-19 (<https://www.ueh.edu.vn/>).
4. Hoàng Mẫn, Doanh nghiệp Việt chủ động vượt khó, chuẩn bị tâm thế để vươn lên (<https://tapchiconsan.org.vn>).
5. Quỳnh Trang, Vì sao lợi nhuận ngân hàng vẫn “thách thức” Covid-19 (<https://www.vnexpress.net>).
6. Nguyễn Quang Thuận, Tác động của đại dịch Covid-19 và một số giải pháp chính sách cho Việt Nam trong giai đoạn tới (<https://tapchiconsan.org.vn>).
7. Minh Sơn, ngành Tài chính “miễn nhiệm” Covid-19 (<https://tinmoi247.net>).
8. Tổng cục Thống kê, Báo cáo tình hình kinh tế, xã hội tháng 4, quý IV và năm 2020 (<https://gso.gov.vn>).
9. Tổng cục Thống kê, Báo cáo tình hình kinh tế, xã hội 6 tháng đầu năm 2021 (<https://gso.gov.vn>).
10. Bạch Hồng Việt, Tác động của đại dịch Covid-19 đến tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững ở Việt Nam (<https://vass.gov.vn>).